

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

STT	Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
I. Về phạm vi cung cấp			
1	Yêu cầu về phạm vi cung cấp hàng hóa	Nhà thầu phải đề xuất cụ thể ký mã hiệu (nếu có), nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất theo mẫu số 10B - webform trên hệ thống.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa	Hàng hóa do Nhà thầu cung cấp mới 100%, có mã hiệu, xuất xứ rõ ràng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
II. Yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa			
1	Đánh giá đáp ứng về kỹ thuật của hàng hóa	Hàng hóa cung cấp đáp ứng yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT; Theo Tiêu chuẩn của Tổng cục Hậu cần/Bộ Quốc Phòng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Năm sản xuất	Hàng hóa sản xuất năm 2026.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
III. Tổ chức thực hiện, Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa			
1	Điều kiện đầu tư kinh doanh quân trang, quân dụng phục vụ quốc phòng, an ninh theo quy định tại Điều 6	1. Doanh nghiệp trực tiếp phục vụ quốc phòng, an ninh được đầu tư kinh doanh quân trang, quân dụng phục vụ quốc phòng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: a) Hệ thống nhà xưởng, cơ sở sản xuất, kho bảo quản được bố trí riêng biệt;	Đạt

	<p>Nghị định 101/2022/NĐ-CP ngày 08/12/2022 (<i>Trường hợp nhà thầu liên danh thì tất cả các thành viên liên danh phải đáp ứng điều kiện này</i>).</p>	<p>b) Được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ hoặc lựa chọn qua thủ tục đấu thầu. 2. Doanh nghiệp không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1 được đầu tư kinh doanh quân trang, quân dụng phục vụ quốc phòng khi đáp ứng đủ các điều kiện sau: a) Được thành lập theo quy định của pháp luật; hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam; không có vốn đầu tư nước ngoài; a) Hệ thống nhà xưởng, cơ sở sản xuất, kho bảo quản được bố trí riêng biệt; b) Được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ hoặc lựa chọn qua thủ tục đấu thầu. (<i>Nhà thầu phải kèm tài liệu chứng minh</i>).</p>	
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Phương án đo, may theo số đo của từng cá nhân.	Nhà thầu phải trình bày phương án cụ thể từ khâu lấy số đo đến khâu thực hiện may theo số đo của từng cá nhân được cung cấp các sản phẩm may theo số đo đảm bảo đáp ứng thời gian thực hiện hợp đồng.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
3	Biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa	Có thuyết minh giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
IV. Tiến độ thực hiện:			
1	Tiến độ thực hiện gói thầu	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phải phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E – HSMT.	Đạt

		Không đáp ứng yêu cầu.	Không đạt
2	Thời gian giao hàng	Thời gian giao hàng \leq 60 ngày.	Đạt
		Thời gian giao hàng $>$ 60 ngày.	Không đạt
V. Bảo hành sản phẩm			
Bảo hành sản phẩm	- Có cam kết Bảo hành các sản phẩm tối thiểu là 12 tháng kể từ ngày bàn giao hàng hóa.		Đạt
	- Không có cam hoặc có nhưng không đáp ứng theo yêu cầu.		Không đạt
VI. Hàng mẫu			
Kế hoạch trình hàng mẫu (Hàng hóa của gói thầu là mặt hàng chuyên dùng cho cơ quan lực lượng vũ trang, phải đảm bảo yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn của Tổng cục Hậu cần/Bộ Quốc Phòng)	Nhà thầu phải trình hàng mẫu cho Chủ đầu tư, nhà thầu có thể nộp bổ sung hàng mẫu trong vòng 05 ngày làm việc sau thời điểm đóng thầu (Danh mục hàng mẫu theo PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG MẪU). Địa điểm nhận hàng mẫu: Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng – Địa chỉ: Số 30 Thông Thiên Học, Phường Xuân Hương – Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.		Đạt
	Không có hàng mẫu hoặc có hàng mẫu nhưng không đáp ứng yêu cầu của Hồ sơ mời thầu.		Không đạt
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là Đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn nêu trên thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.			

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC HÀNG MẪU

TT	TÊN HÀNG	ĐVT	SỐ LƯỢNG	TIÊU CHUẨN KỸ THUẬT
01	Quần áo dã ngoại CS K20	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT

02	Quần áo CS K16	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
03	Quần áo dã ngoại SQ K20	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
04	Quần áo SQ K08	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
05	Tấm che mưa	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
06	Bao lô in loang + túi lót	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
07	Mũ cứng	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
08	Mũ mềm dã chiến K20	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
09	Giày vải cao cổ	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
10	Dây lưng dẹt chiến sĩ	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
11	Màn tuyen	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
12	Vỏ chăn	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
13	Ruột chăn bông	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
14	Gối cá nhân	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT

15	Quân hiệu	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
16	Phù hiệu đồng bộ	Bộ	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
17	Dép nhựa	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
18	Chiếu cỏi cá nhân	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
19	Áo ấm	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
20	Áo lót	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
21	Quần lót	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
22	Khăn mặt	Cái	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT
23	Bít tất	Đôi	1	Theo yêu cầu tại Mục 1 – Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật của E – HSMT